

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 149, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 756/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2019 về việc: “Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Trung tâm Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Dương Văn B, sinh năm 1997; hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã T, huyện C, tỉnh A; địa chỉ tạm trú: Đường H1, khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh B.

- Bà Trần Thị N, sinh năm 1988; địa chỉ tạm trú: Đường H1, khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Dương Văn B và bà Trần Thị N tự nguyện thuận tình ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề có tranh chấp trong việc dân sự về hôn nhân và gia đình.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của ông Dương Văn B và bà Trần Thị N được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Trung tâm Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã B lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Dương Văn B và bà Trần Thị N thống nhất thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Ông Dương Văn B được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Dương Văn Tuấn K, sinh ngày 15/4/2018. Ông B không yêu cầu bà Trần Thị N cấp dưỡng nuôi con chung. Bà N được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung.

Vì lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Dương Văn B tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2016/0042155 ngày 23/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Bình D.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- UBND xã Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: HSPA, VT.

THẨM PHÁN*(Đã ký)***Nguyễn Thị Duyên**